

Số: 189/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 09 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 148/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Bà NGUYỄN THỊ THU H - SN 1982

CCCD số 001182004728 cấp ngày 25/4/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT: tổ 31, phường H, TP Hà Nội

Nơi cư trú: số 37, ngõ 250 phố T, phường H, TP Hà Nội

- Bị đơn: Ông NGUYỄN QUANG P - SN 1979

CCCD số 001079022427 cấp ngày 17/6/2023 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an

HKTT: tổ 31, phường H, TP Hà Nội

Nơi cư trú: số 37, ngõ 250 phố T, phường H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2025

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **bà Nguyễn Thị Thu H** và **ông Nguyễn Quang P**

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Quang P

-Về con chung: xác nhận bà H và ông P có 02 con chung là Nguyễn Thành L sinh ngày 16/11/2006 và Nguyễn Khánh L1 sinh ngày 29/9/2008. Cháu L hiện đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên Tòa không xét. Ông bà thoả thuận gia cháu L1 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Các bên có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Bà H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi các bên có đơn yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: ông P và bà H tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm bà H đã nộp tại biên lai số 0001739 ngày 20/01/2026 tại Thi hành án dân sự TP Hà Nội. Hoàn trả bà H số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND& TANDKV3-HN
- Các đương sự
- UBND phường H, Hà Nội
(ĐKKH số 14 ngày 25/7/1999)
- THA dân sự TP Hà Nội.
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Thu